

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS - ST
Ngày: 28/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đèo Văn Vĩnh - Bà Lê Thị Hồng
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên

Ngày 28/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST - HS, ngày 17/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST - HS ngày 15/02/2023 đối với bị cáo:

Teo Văn Đ (tên gọi khác: không), sinh năm: 1991; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Vàng Pheo, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Teo Văn Biên, sinh năm 1964 và bà Mào Thị Sợi, sinh năm 1966; bị cáo có vợ Đồng Thu Hường, sinh năm: 1992 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm: 2016; tiền sự: không.

Tiền án: 01 tiền án; Tại bản án số: 46/2018/HSST ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Tại bản án số: 18/2022/HSST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ - Đại diện theo pháp luật - Anh Trần Đức Phúc, sinh năm: 1981; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ:

Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Mơ; sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31/10/2022, Teo Văn Đ đi đến khu vực bản Vàng Pheo, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để trộm cắp tài sản. Đ quan sát khu chế biến sợi chuối của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ có tường bao và có cắm các thanh sắt, Đ đã nhặt được một bao tải và đi đến tường bao của Trung tâm bẻ khoảng 20 thanh sắt, sau đó chuyển toàn bộ số sắt đó đến một bãi đất trống lấy đá đập để gãy rời các đoạn sắt cho vào bao tải và giấu số sắt đó vào bụi cỏ gần đó. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/11/2022 Đ mang đi bán sắt vụn cho chị Trần Thị Mơ trú tại thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Số sắt chị Mơ cân lên 33 kg x 7000đ = 230.000 đồng, Đ bán được số tiền 230.000 đồng, Đ mua ma túy hết 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, còn 30.000 đồng Đ tiêu sài cá nhân.

Ngày 03/11/2022 anh Trần Đức Phúc đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Phong Thổ trình báo về việc bị mất tài sản.

Tại bản kết luận định giá số: 29/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: Các thanh kim loại hình vuông có trọng lượng 33 kg có giá trị 225.500 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bao tải màu trắng bên trong có các thanh kim loại có trọng lượng 33 kg. Hiện số vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSPT, ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Teo Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm b khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Teo Văn Đ từ **01 năm đến 01 năm 03 tháng** tù. Áp dụng Điều 56 - Bộ Luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 bản án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại 01 bao tải màu trắng bên trong các thanh kim loại có trọng lượng 33 kg cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết. Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, giữa các lời khai không mâu thuẫn với nhau nên không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31/10/2022, tại khu chế biến sợi chuối của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ. Teo Văn Đ đã trộm cắp khoảng 20 thanh sắt của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ. Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: Các thanh kim loại hình vuông có trọng lượng 33 kg có giá trị 225.500 đồng. Tuy nhiên năm 2018 Đ bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, về trách nhiệm dân sự bị cáo chưa thực hiện, do vậy bị cáo có một tiền án, ngày 25/7/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Trong thời gian chờ xét xử ngày 31/10/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy nhưng không chịu lao động làm ăn chân chính thực hiện hành vi phạm tội, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[10] Về tổng hợp bản án: Ngày 25/11/2022 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 04/8/2022 đến ngày 13/8/2022), bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đang chấp hành án. Buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[11] Về vật chứng: 01 bao tải màu trắng không rõ nguồn gốc cần tịch thu tiêu hủy; các thanh kim loại có trọng lượng 33 kg là tài sản hợp pháp của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ, nên trả lại cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ.

[12] Về các vấn đề khác: Bị cáo khai có mua Heroine của một người đàn ông không quen biết để sử dụng. Tuy nhiên người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có Giấy chứng nhận hộ nghèo - cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được miễn án phí, nên HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Teo Văn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 56 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Teo Văn Đ 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, tổng hợp 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù của bản án số: 18/2022/HS - ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 01 (một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 10/11/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Phong Thổ các thanh kim loại có trọng lượng 33 kg.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu trắng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

